

Số: 809/2017/QĐST-HNGĐ

Tân Phú, ngày 16 tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 656/2017/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 07 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Ngọc D, sinh năm 1977

Địa chỉ: Đường Đỗ Công Tường, phường Tân Quý, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Bùi Vị T, sinh năm 1977

Địa chỉ: Đường Đỗ Công Tường, phường Tân Quý, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Ngọc D và ông Bùi Vị T.

Quan hệ hôn nhân theo Giấy chứng nhận kết hôn số 26 ngày 17/10/2000 tại Ủy ban nhân dân xã Phú Phong, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang chấm dứt kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: bà Trần Thị Ngọc D và ông Bùi Vị T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông Bùi Vị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Bùi Gia B, sinh ngày 26/11/2001; bà Trần Thị Ngọc D trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Bùi Gia H, sinh ngày 18/5/2007. Bà D, ông T được quyền yêu cầu người trực tiếp

nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con do người trực tiếp nuôi con không có yêu cầu. Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng do các bên tự thỏa thuận. Nếu không tự thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong trường hợp người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì trên cơ sở lợi ích của con, cha mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người trực tiếp nuôi con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom.

Về tài sản chung: Bà D, ông T tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà D, ông T xác nhận không có.

Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng do bà Trần Thị Ngọc D tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0009495 ngày 12/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí 150.000 đồng cho bà D. Bà Trần Thị Ngọc D đã nộp đủ án phí.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.Tân Phú;
- THADS Q.Tân Phú;
- UBND xã Phú Phong, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang;
- Dương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Hòa